

BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 2/2025  
(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)

| STT       | Họ Và tên          | ĐƠN VỊ                        | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----------|--------------------|-------------------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|           |                    |                               |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |
| 189       | Nguyễn Vũ Xuân Thi | Khoa Xây dựng -<br>Nhiệt lạnh | 106.431.705                    | 33.000.000              | 26.400.000         | 4.740.806                | 7.693.068                            | -                                   | -                                   | 7.693.068                         | -                                              | 44.049.096                                 | 7.693.068                | -                | 36.356.028              |         |
| Tổng cộng |                    |                               | 106.431.705                    | 33.000.000              | 26.400.000         | 4.740.806                | 7.693.068                            | -                                   | -                                   | 7.693.068                         | -                                              | 44.049.096                                 | 7.693.068                | -                | 36.356.028              | -       |

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

Thành phố Hồ Chí Minh ngày 01 tháng 07 năm 2025  
NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

| STT | Họ Và tên | ĐƠN VỊ | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                          | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>5/2025 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>6/2025 | Số thuế phải<br>nộp quý<br>2/2025 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong<br>Q2/2025 | TTTN<br>Q2/2025 theo<br>NQ08/2023/<br>HĐND | Thu thuế<br>TNCN Q2/2025 | Phải nộp<br>thêm | Chuyển vào<br>tài khoản | Ghi chú |
|-----|-----------|--------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|--------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------|---------|
|     |           |        |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo hiểm<br>bắt buộc |                                      |                                     |                                     |                                   |                                                |                                            |                          |                  |                         |         |

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Chiến Thắng







































































